

KẾ HOẠCH HỌC CẢI THIỆN-HỌC KỲ HÈ, NĂM HỌC: 2024 - 2025
KHOA KIẾN TRÚC

TT	Mã HP	TÊN HP	MÃ LỚP HỌC PHÂN	LỚP HỌC GÓC	SỐ TC QUY ĐỊNH (1)	SỐ TIẾT			SỐ SỔ	Số tiết thực dạy	ĐƠN GIÁ/ITC (2)	Hệ số lớp ít (3)	Thành tiền (1)*(2)*(3)	Tên Giảng viên				Tháng 8				Tháng 9				T10	GHI CHÚ (Thời gian học,Thi)	
						TH	LT	TS							14	21	28	4	11	18	25	1	8	15	22	29		
															20	27	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5		
																52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15														
1	BAS21906	Toán cao cấp	HL-KKTR-ĐH-TCC	D21KNT	2			30	11	30	544000		1,088,000	Đoàn Văn Hiệp	8	12	10	Thi										Học(16/7-1/8)- thi 8/8
2	ARC25067	Vật liệu công trình	HL-KKTR-ĐH-VLCTKTR	D21KNT	2			30	2	30	544000	1.2	1,306,000	Huỳnh Thúc Linh	15	15		Thi										Học(15/7-26/7)- thi 4/8
3	ARC21912	Vật Lý kiến trúc	HL-KKTR-ĐH-VLKTR	D21KNT	2			30	8	30	544000		1,088,000	Ngô Minh Tân	8	12	10		Thi									Học(15/7-31/7)- thi 7/8
4	ARC25074	Thiết kế nhanh 1	HL-KKTR-ĐH-TKN1	D21KNT	0.5			15	3	15	626000	1.2	376,000	Lê Tiến Vinh		12	3	Nộp bài										Học(22/7-29/7), nộp bài 4/8, ghép đồ án k7
5	ARC21946	Đồ án kiến trúc 4	HL-KKTR-ĐH-ĐAK4	D21KNT	2			60	3	60	626000	1.2	1,503,000				12	12	12	12	12	Nộp bài						Học (22/7-23/8), nộp bài 28/8, ghép đồ án k7
6	ARC21928	Đồ án kiến trúc7	HL-KKTR-ĐH-ĐAK7	D21KTR	3			90	2	90	626000	1.2	2,254,000				12	12	12	12	12	12	12	6		nộp bài		Học (21/7-13/9), nộp bài 23/9
7	ARC21935	Đồ án kiến trúc10	HL-KKTR-ĐH-ĐAK10	D20KTR	3			90	3	90	626000	1.2	2,254,000	Đinh Ngọc Hòa			12	12	12	12	12	12	12	6		nộp bài		Học (21/7-13/9), nộp bài 23/9, ghép đồ án K11
8	ARC21940	Đồ án kiến trúc11	HL-KKTR-ĐH-ĐAK11	D21KTR	4			120	4	120	626000	1.2	3,005,000				12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	nộp bài	

- Sinh viên nộp tiền học cải thiện trước ngày học (3 ngày) để Khoa lập danh sách chính thức . Không giải quyết các trường hợp nộp tiền trễ.
- Sinh viên nộp tiền trực tiếp tại phòng thư ký hoặc nộp vào sổ tài khoản sau: Chủ tài khoản Nguyễn Thị Bích Vy
 - + Chủ tài khoản Nguyễn Thị Bích Vy
 - + Số tài khoản:100003877996
 - + Tên ngân hàng: VietinBank
- Thời gian học:
- + Lớp học ban ngày từ thứ 2 đến thứ 7, sáng (4t) bắt đầu 7h30, chiều (3t)bắt đầu 14h00).
- Sinh viên học tại khu B, lịch thi xem trên Web muce.edu.vn- mục thời khóa biểu học cải thiện.

Người lậpKHOA KIẾN TRÚCPHÒNG QLĐTPHÒNG KHTCBAN GIÁM HIỆU

Nguyễn Thị Bích Vy

THỜI KHÓA BIỂU HỌC CẢI THIỆN KHOA KIẾN TRÚC
(HỌC KÌ HÈ NĂM HỌC 2024 - 2025)

TT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	GIẢNG VIÊN	SỐ TIẾT LL	Ký hiệu lớp học	PHÒNG HỌC	TUẦN 52							TUẦN53						
							T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
							14/07/25	15/07/25	16/07/25	17/07/25	18/07/25	19/07/25	20/07/25	21/07/25	22/07/25	23/07/25	24/07/25	25/07/25	26/07/25	27/07/25
1	BAS21906	Toán cao cấp	Đoàn Văn Hiệp	30	HL-KKTR-ĐH-TCC	B.303			4T (sáng)		4T (sáng)			4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)		
2	ARC25067	Vật liệu công trình	Huỳnh Thúc Linh	30	HL-KKTR-ĐH-VLCTKTR	B.401		4T (sáng)	3T (chiều)	4T (sáng)		4T (sáng)-			4T (sáng)	3T (chiều)	4T (sáng)		4T (sáng)- hết	
3	ARC21912	Vật Lý kiến trúc	Ngô Minh Tân	30	HL-KKTR-ĐH-VLKTR	B.402		4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)			4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)	
4	ARC25074	Thiết kế nhanh 1	Lê Tiến Vinh	15	HL-KKTR-ĐH-TKN1	VPBM									4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)	
5	ARC21946	Đồ án kiến trúc 4		60	HL-KKTR-ĐH-ĐAK4	VPBM									4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)	
6	ARC21928	Đồ án kiến trúc7		90	HL-KKTR-ĐH-ĐAK7	VPBM									4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)	
7	ARC21935	Đồ án kiến trúc10	Đinh Ngọc Hòa	90	HL-KKTR-ĐH-ĐAK10	VPBM								4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)		
8	ARC21940	Đồ án kiến trúc11		120	HL-KKTR-ĐH-ĐAK11	VPBM								4T (sáng)		4T (sáng)	Lê Tiến Vinh	4T (sáng)		

TT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	GIẢNG VIÊN	SỐ TIẾT LL	Ký hiệu lớp học	PHÒNG HỌC	TUẦN 54							TUẦN 55						
							T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
							28/07/25	29/07/25	30/07/25	31/07/25	01/08/25	02/08/25	03/08/25	04/08/25	05/08/25	06/08/25	07/08/25	08/08/25	09/08/25	10/08/25
1	BAS21906	Toán cao cấp	Đoàn Văn Hiệp	30	HL-KKTR-ĐH-TCC	B.303	4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)- bắt							Thi (tối 18h00)		
2	ARC25067	Vật liệu công trình	Huỳnh Thúc Linh	30	HL-KKTR-ĐH-VLCTKTR									Thi (tối 18h00)						
3	ARC21912	Vật Lý kiến trúc	Ngô Minh Tân	30	HL-KKTR-ĐH-VLKTR			3T (sáng)		3T (sáng)- hết							Thi (tối 18h00)			
4	ARC25074	Thiết kế nhanh 1	Lê Tiến Vinh	15	HL-KKTR-ĐH-TKN1	VPBM		3T (sáng)- hết						nộp bài- 8h00						
5	ARC21946	Đồ án kiến trúc 4		60	HL-KKTR-ĐH-ĐAK4	VPBM		4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)			4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)	
6	ARC21928	Đồ án kiến trúc7		90	HL-KKTR-ĐH-ĐAK7	VPBM		4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)			4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)	
7	ARC21935	Đồ án kiến trúc10	Đinh Ngọc Hòa	90	HL-KKTR-ĐH-ĐAK10	VPBM	4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)			4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)		
8	ARC21940	Đồ án kiến trúc11		120	HL-KKTR-ĐH-ĐAK11	VPBM	4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)			4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)		

TT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	GIẢNG VIÊN	SỐ TIẾT LL	Ký hiệu lớp học	PHÒNG HỌC	TUẦN 56							TUẦN57						
							T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
							11/08/25	12/08/25	13/08/25	14/08/25	15/08/25	16/08/25	17/08/25	18/08/25	19/08/25	20/08/25	21/08/25	22/08/25	23/08/25	24/08/25
1	BAS21906	Toán cao cấp	Đoàn Văn Hiệp	30	HL-KKTR-ĐH-TCC															
2	ARC25067	Vật liệu công trình	Huỳnh Thúc Linh	30	HL-KKTR-ĐH-VLCTKTR															
3	ARC21912	Vật Lý kiến trúc	Ngô Minh Tân	30	HL-KKTR-ĐH-VLKTR															
4	ARC25074	Thiết kế nhanh 1	Lê Tiến Vinh	15	HL-KKTR-ĐH-TKN1															
5	ARC21946	Đồ án kiến trúc 4		60	HL-KKTR-ĐH-ĐAK4			4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)			4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)hết	
6	ARC21928	Đồ án kiến trúc7		90	HL-KKTR-ĐH-ĐAK7	VPBM		4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)			4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)	
7	ARC21935	Đồ án kiến trúc10	Đinh Ngọc Hòa	90	HL-KKTR-ĐH-ĐAK10	VPBM	4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)			4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)		
8	ARC21940	Đồ án kiến trúc11		120	HL-KKTR-ĐH-ĐAK11	VPBM	4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)			4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)		

TT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	GIẢNG VIÊN	SỐ TIẾT LL	Ký hiệu lớp học	PHÒNG HỌC	TUẦN 58							TUẦN 59						
							T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
							25/08/25	26/08/25	27/08/25	28/08/25	29/08/25	30/08/25	31/08/25	01/09/25	02/09/25	03/09/25	04/09/25	05/09/25	06/09/25	07/09/25
1	BAS21906	Toán cao cấp	Đoàn Văn Hiệp	30	HL-KKTR-ĐH-TCC															
2	ARC25067	Vật liệu công trình	Huỳnh Thúc Linh	30	HL-KKTR-ĐH-VLCTKTR															
3	ARC21912	Vật Lý kiến trúc	Ngô Minh Tân	30	HL-KKTR-ĐH-VLKTR															
4	ARC25074	Thiết kế nhanh 1	Lê Tiến Vinh	15	HL-KKTR-ĐH-TKN1															
5	ARC21946	Đồ án kiến trúc 4		60	HL-KKTR-ĐH-ĐAK4					nộp bài-8h00										
6	ARC21928	Đồ án kiến trúc7		90	HL-KKTR-ĐH-ĐAK7			4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)				4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)
7	ARC21935	Đồ án kiến trúc10	Đinh Ngọc Hòa	90	HL-KKTR-ĐH-ĐAK10	VPBM	4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)			4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)		
8	ARC21940	Đồ án kiến trúc11		120	HL-KKTR-ĐH-ĐAK11	VPBM	4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)			4T (sáng)		4T (sáng)		4T (sáng)		

TT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	GIẢNG VIÊN	SỐ TIẾT LL	Ký hiệu lớp học	PHÒNG HỌC	TUẦN 60							TUẦN 61						
							T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
							08/09/25	09/09/25	10/09/25	11/09/25	12/09/25	13/09/25	14/09/25	15/09/25	16/09/25	17/09/25	18/09/25	19/09/25	20/09/25	21/09/25
1	BAS21906	Toán cao cấp	Đoàn Văn Hiệp	30	HL-KKTR-ĐH-TCC															
2	ARC25067	Vật liệu công trình	Huỳnh Thúc Linh	30	HL-KKTR-ĐH-VLCTKTR															
3	ARC21912	Vật Lý kiến trúc	Ngô Minh Tân	30	HL-KKTR-ĐH-VLKTR															
4	ARC25074	Thiết kế nhanh 1	Lê Tiến Vinh	15	HL-KKTR-ĐH-TKN1															
5	ARC21946	Đồ án kiến trúc 4		60	HL-KKTR-ĐH-ĐAK4															
6	ARC21928	Đồ án kiến trúc7		90	HL-KKTR-ĐH-ĐAK7			4T (sáng)		2 (sáng) hết										
7	ARC21935	Đồ án kiến trúc10	Đinh Ngọc Hòa	90	HL-KKTR-ĐH-ĐAK10	VPBM	4T (sáng)		2 (sáng) hết											
8	ARC21940	Đồ án kiến trúc11		120	HL-KKTR-ĐH-ĐAK11	VPBM	4T (chiều)		4T (chiều)		4T(chiều) hết			4T (chiều)		4T (chiều)		4T(chiều) hết		

TT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	GIẢNG VIÊN	SỐ TIẾT LL	Ký hiệu lớp học	PHÒNG HỌC	TUẦN 62							TUẦN 63						
							T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
							22/09/25	23/09/25	24/09/25	25/09/25	26/09/25	27/09/25	28/09/25	29/09/25	30/09/25	01/10/25	02/10/25	03/10/25	04/10/25	05/10/25
1	BAS21906	Toán cao cấp	Đoàn Văn Hiệp	30	HL-KKTR-ĐH-TCC															
2	ARC25067	Vật liệu công trình	Huỳnh Thúc Linh	30	HL-KKTR-ĐH-VLCTKTR															
3	ARC21912	Vật Lý kiến trúc	Ngô Minh Tân	30	HL-KKTR-ĐH-VLKTR															
4	ARC25074	Thiết kế nhanh 1	Lê Tiến Vinh	15	HL-KKTR-ĐH-TKN1															
5	ARC21946	Đồ án kiến trúc 4		60	HL-KKTR-ĐH-ĐAK4			nộp bài 8h00												
6	ARC21928	Đồ án kiến trúc7		90	HL-KKTR-ĐH-ĐAK7															
7	ARC21935	Đồ án kiến trúc10	Đinh Ngọc Hòa	90	HL-KKTR-ĐH-ĐAK10	VPBM		nộp bài 8h00												
8	ARC21940	Đồ án kiến trúc11		120	HL-KKTR-ĐH-ĐAK11	VPBM	4T (chiều)		4T (chiều)		4T(chiều) hết									

Đắk Lắk, ngày tháng 7 năm 2025

Người lập

Nguyễn Thị Bích Vy